TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 18-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Hưng;

Bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Xuân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1981, tại Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Đánh bắt cá; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1; bị cáo có vợ tên Phan Thị Thu V, có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 11/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng tuyên phạt 20.000.000 đồng về tội đánh bạc tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 11/9/2018.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Hoàng O, sinh năm 1994. HKTT: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Ông Trần Quốc B, sinh năm 1985. HKTT: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bà Lê Thị Diễm C, sinh năm 1977. HKTT: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

4. Bà Đặng Bích T, sinh năm 1988. HKTT: Ấp M, xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/10/2023, bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Hoàng O, Trần Quốc B, Đặng Bích T đến quán nước (không biển hiệu) tại nhà Lê Thị Diễm C thuộc ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương để uống cà phê. Trong lúc ngồi chơi và uống cà phê, Nguyễn Hoàng O nảy sinh ý định đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức bài cào 03 lá để hưởng lợi nên rủ Lê Thị Diễm C, Nguyễn Văn L, Trần Quốc B và Đặng Bích T (là khách đang uống cà phê ở quán) cùng đánh bạc thắng thua bằng tiền, tất cả đồng ý. Liền đó, Nguyễn Hoàng O đi mua 01 bộ bài tây loại 52 lá về chơi. Hình thức đánh bài cào 03 lá như sau: Bộ bài tây 52 lá được chia ra từng phần cho các con bạc, mỗi phần 03 lá bài, sau đó con bạc cộng điểm của 03 lá bài lại với nhau để xác định thắng thua. Cách tính điểm các lá bài được tính theo ký hiệu in trên lá bài, cụ thể lá bài A (hoặc Át) được tính 01 điểm, các lá bài từ 2 đến 9 tính bằng số điểm tương ứng in trên các lá bài; 03 lá bài J, Q, K được gọi là ba tây (là 03 quân bài lớn), lá bài 10 được tính 0 điểm. Các lá bài lớn dần theo thứ tự như sau: A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, J, Q, K. Các con bạc thỏa thuận với nhau mỗi ván đặt cược 10.000 đồng/01 người, ai có số điểm lớn nhất thì thắng hết số tiền đặt cược mỗi ván. Trường hợp các con bạc hòa điểm thì phần thưởng cược được chia đều hoặc thỏa thuận với nhau để xác định người thắng cuộc.

Khi đến quán uống cà phê, bà O đem theo số tiền 200.000 đồng và sử dụng để đánh bạc; bà T đem theo số tiền 1.200.000 đồng, lấy ra sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc còn 500.000 đồng để trong túi xách để trả tiền mua vé số; bị cáo Nguyễn Văn L đem theo 2.000.000 đồng, lấy ra 500.000 đồng để đánh bạc còn 1.500.000 đồng để trong túi quần sau để đóng hụi; ông B đem theo 700.000 đồng và sử dụng để đánh bạc; bà C có 1.100.000 đồng, sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc còn 400.000 đồng để trong túi quần để sinh hoạt gia đình. Các con bạc đánh bạc được khoảng 30 ván, đến khoảng 11 giờ 30 phút, cùng ngày thì bị Công an phát hiện lập biên bản. Lúc này bị cáo L, bà C không thắng không thua; bà O thắng 200.000 đồng; ông B thua 100.000 đồng; bà T thua 100.000 đồng. Cơ quan Công an đã thu giữ tang vật gồm: 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, tiền trên chiếu bạc là 2.800.000 đồng, tiền trên người các đối tượng là 2.400.000 đồng (Liệu 1.500.000 đồng; Trăm 500.000 đồng; C 400.000 đồng).

Như vậy tổng số tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc thắng thua bằng tiền là: 2.800.000 đồng.

Đối với hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của Nguyễn Hoàng O, Trần Quốc B, Đặng Bích T; Lê Thị Diễm C với tổng số tiền sử dụng đánh bạc trái phép dưới 5.000.000 đồng dưới định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc nên ngày 26/01/2024, Công an huyện D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06; 07; 08; 09/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc trái phép với mức phạt 1.500.000 đồng/người.

Cáo trạng số 13/CT-VKS-DT ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm. Phạt bổ sung với số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Đối với số tiền 2.800.000 đồng thu giữ (Liệu 500.000 đồng; O 400.000 đồng; B 600.000 đồng; Trăm 500.000 đồng; C 700.000 đồng). Quá trình điều tra xác định đây là tiền các con bạc sử dụng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 2.400.000 đồng thu giữ trên người trên người bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định đây là tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị trả lại.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá là công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích đích đánh bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, ăn năn, hối cải về hành vi đã gây ra. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đưa ra trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, có căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 11 giờ 30 phút ngày 04/10/2023, tại quán nước nhà bà Lê Thị Diễm C thuộc ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn L đã cùng với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị Diễm C, ông Nguyễn Hoàng O, ông Trần Quốc B và bà Đặng Bích T thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với hình thức bài cào ba lá với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 2.800.000 đồng. Bị cáo chưa chấp hành xong bản án về tội đánh bạc nhưng tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, do vậy, hành vi đánh bạc của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 13/CT-VKS-DT ngày 22 tháng 02 năm 2024 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự xã hội do nhà nước quản lý, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, mà còn là nguyên nhân kéo theo các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, từng bị kết án về tội đánh bạc nên nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền trái phép dưới mọi hình thức bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ tư lợi cho bản thân. Bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền dùng để đánh bạc không lớn, có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo có trình độ học vấn thấp (lớp 1/12) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Do vậy, căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Giao bị cáo về địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc vì động cơ vụ lợi, muốn có được tiền từ người khác mà không phải lao động nên cần phạt bổ sung bằng tiền để bị cáo thấy được đồng tiền được tạo ra bằng việc làm chân chính có giá trị như thế nào, để không tái phạm.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[7.1] Đối với số tiền 2.800.000 đồng (thu giữ của bị cáo 500.000 đồng; Nguyễn Hoàng O 400.000 đồng; Trần Quốc B 600.000 đồng; Đặng Bích T 500.000 đồng; Lê Thị Diễm C 700.000 đồng). Quá trình điều tra xác định đây là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7.2] Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ dùng để đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

[7.3] Đối với số tiền 2.400.000 đồng thu giữ trên người bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (bị cáo 1.500.000 đồng; Lê Thị Diễm C 400.000 đồng; Đặng Bích T 500.000 đồng). Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định đây là tiền không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại.

[8] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Hoàng O, Trần Quốc B, Đặng Bích T và Lê Thị Diễm C: Do O, B, T và C chưa có tiền án, tiền sự nên không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 26/01/2024, Công an huyện D đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, hình phạt, điều khoản áp dụng, xử lý vật chứng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 268, 269, 298, 299, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 65 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Đánh bạc".

1.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (18/3/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2. Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn L với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Nguyễn Văn L không thi hành án đối với số tiền phạt nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm ngàn đồng).

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

2.3. Trả cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng).

2.4. Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Đặng Bích T số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng).

2.5. Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị Diễm C số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

Vật chứng và số tiền trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng đang tạm giữ *(thể hiện tại biên lai thu số AA/2021/0001962 ngày 29 tháng 02 năm 2024; biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/3/2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được cấp, tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTP-CAH.Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đỗ Thị Ngọc Lan